

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 50/2024/HS-ST

Ngày: 23-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Bá Sơn

Ông Trần Trọng Đại

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 15/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 06/5/2024 đối với bị cáo:

Họ tên: Hoàng Thị Y, sinh năm: 1964; giới tính: Nữ; nơi sinh tại huyện G, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm G Q (nay là xóm C), xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 4/10; họ tên bố: Hoàng Văn T, đã chết; họ tên mẹ: Vũ Thị H, đã chết; gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; họ tên chồng: Hoàng Văn L, sinh năm 1958; bị cáo có 04 con: Con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ ngày 26 tháng 01 năm 2024, sau đó chuyển tạm giam. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

- **Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị Y:** Luật sư Nguyễn Minh P - Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N.

2. Người làm chứng:

- Chị Hoàng Thị R, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Xóm A, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định;

- Chị Cao Thị M, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Xóm I, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định;

Tại phiên tòa: Bị cáo Y và chị R có mặt, Luật sư P vắng mặt có đơn xin vắng mặt và gửi bài bào chữa cho bị cáo đến TAND tỉnh Nam Định, chị Cao Thị M vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30 tháng 5 năm 2012 Tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N làm nhiệm vụ tại khu vực xã G, huyện G, tỉnh Nam Định nhận được nguồn tin tố giác của quần chúng nhân dân có hai mẹ con Hoàng Thị Y và Hoàng Thị R đang có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy tại nhà Cao Thị M, sinh năm 1975, trú tại xóm B H (nay là xóm I), xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, khi tổ công tác vào trong nhà M, thì Hoàng Thị R đã hô hoán “Công an đây” và ngăn cản không cho Công an vào nhà còn Hoàng Thị Y đang ở trong buồng bỏ chạy ra lối cửa sau và ném sang sân nhà ông Hoàng Văn T1 cạnh sát nhà M 01 cân tiểu ly không có quả cân, 01 cục chất bột màu trắng có kích thước (4x4x3)cm. Tổ công tác bắt giữ Hoàng Thị R và lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ các vật chứng nêu trên, niêm phong chất bột màu trắng ký hiệu M và thu giữ của R 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen trắng đã cũ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Thị M, thu giữ tại buồng ngủ: 01 vỏ gỗ để đựng cân tiểu ly bên trong có quả cân bằng đồng buộc sợi dây chỉ màu đỏ, 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (5x7) cm, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu C), 01 mảnh nilong màu đen có kích thước (40x15)cm, 01 hộp giấy kích thước (30x5x15)cm trên hộp có ghi chữ AFC màu đỏ bên ngoài được dán bằng nilong màu xanh, thu giữ 01 xe đạp mini màu ghi trắng đã cũ trong giỏ xe có 01 dao nhọn dài (30x5) cm, lưỡi dao màu trắng, cán dao nhựa màu đen để ở hiên nhà Cao Thị M.

Trung cầu giám định đối với mẫu vật nghi là ma túy. Tại bản kết luận giám định số 550/KL-KTHS ngày 01 tháng 06 năm 2012 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: Chất bột dạng cục và cục chất bột màu trắng trong các phong bì thư được niêm phong ký hiệu C và M gửi trung cầu giám định đều là H1. Trọng lượng C: 0,135 gam và M là 35,339 gam.

Ngày 30 tháng 5 năm 2012 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh bắt khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thị Y. Kết quả: Y đã bỏ trốn và khám xét không thu giữ gì.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Thị R khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 30 tháng 5 năm 2012 Roan cùng mẹ là Hoàng Thị Y đi xe đạp mang Hêrôin đến nhà Cao Thị M mục đích để bán ma túy cho khách. Khi đến nhà M thì R thấy mẹ mang theo 01 hộp đựng Hêrôin vào trong buồng nhà chị M, R cùng vào với mẹ. Sau đó Y nhờ R dùng điện thoại của R gọi cho người đàn ông (Y không rõ là ai) bảo mang tiền đến lấy Hêrôin rồi Y bảo R ra ngoài canh không cho ai vào. Roan đồng ý và đi ra ngoài

thì có một người đàn ông đi vào trong buồng gặp Y. Khi thấy Công an đến Roan đã hô hoán và ôm giữ 01 cán bộ Công an để mẹ bỏ trốn. Ngày 30 tháng 01 năm 2013 Hoàng Thị R bị Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Khi ra đầu thú và quá trình điều tra, truy tố Y khai: Tối ngày 29 tháng 5 năm 2012, Y đang ở nhà thì Phạm Thị N, sinh năm 1972 ở xóm E H (nay là xóm A), xã G, huyện G, tỉnh Nam Định (thường gọi là Ngoan S) là người cùng xã đến gọi Y ra đầu ngõ nhà Y. N bảo Y bán ma túy cho N và N trả tiền mà tiêu, Y đồng ý. Sau đó N đưa cho Y 01 cây Hêrôin đựng trong 01 hộp giấy bên ngoài màu xanh kích thước (30x15x5)cm, cho Y số điện thoại và dặn Y bán cho Vũ Văn P1, sinh năm 1967 ở xóm C Q (nay là xóm E), xã G, huyện G với giá 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) xong việc N trả công cho Y 1.000.000 (Một triệu đồng), Y nhất trí và nhận 01 cây Hêrôin mang về nhà cất giấu trong tủ quần áo, không cho ai biết. Khoảng 19 giờ ngày 30 tháng 5 năm 2012, P1 gọi điện thoại cho Y để lấy cây Hêrôin, Y bảo đi ăn giỗ ở nhà Cao Thị M, sinh năm 1975 ở xóm B H, xã G, huyện G nên Y và P1 thống nhất địa điểm giao nhận ma túy là tại nhà M. Sau đó Y lấy chiếc hộp đựng Hêrôin mà N đưa bỏ vào giỏ xe đạp cùng chiếc hộp gỗ đựng cân tiểu ly rồi cùng R đi xe đạp đến nhà M. Đến nơi thấy M đang ngồi đan đồ ở cửa, Y dựng xe đạp mang ma túy vào trong buồng, R cùng đi vào theo Y. Điện thoại của Y hết tiền nên Y bảo R dùng điện thoại của R gọi cho P1 và bật loa ngoài cho Y nói chuyện. P1 nghe máy, Y bảo P1 “mang tiền đến lấy hàng” tức là ma túy H1) nhưng P1 bảo không nghe rõ, R nhắc to lại lời của mẹ là “mang tiền đến lấy hàng” thì P1 đồng ý. Sau đó Y bảo R đi ra ngoài cổng trông canh Công an để Roan trao đổi mua bán ma túy, R đồng ý đi ra ngoài cửa. P1 đến vào buồng nhà M, Y mở số ma túy và lấy cân ra bán ma túy cho P1 thì R thấy Công an đến đã hô to “mẹ ơi, Công an đây”. P1 bỏ chạy, Y vội cầm cục H1 to và chiếc cân tiểu ly ném qua tường nhà M sang sân nhà ông Hoàng Văn T1 (bên cạnh nhà M) rồi bỏ chạy. Còn vỏ hộp giấy, vỏ túi nilong đựng ít vụn Hêrôin, vỏ hộp gỗ đựng quả cân tiểu ly Yên để lại trên giường trong phòng buồng nhà M. Khi chạy thoát khỏi nhà M, lo sợ bị bắt giữ nên Y đã bỏ trốn sang C, không liên lạc với ai sau đó một thời gian Y biết con gái Hoàng Thị R đã bị bắt giữ và Y bị khởi tố, truy nã về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 26 tháng 01 năm 2024 Y ra đầu thú, khai nhận hành vi của bản thân như trên.

Phân tích, đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

- Đối với Phạm Thị N (người đưa ma túy cho Y). Tài liệu điều tra thể hiện: N bị tuyên phạt Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 20 tháng 7 năm 2016 Ngoan chết do suy nhược cơ thể - HIV giai đoạn cuối khi đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh N .

- Đối với Vũ Văn P1. Tài liệu điều tra thể hiện P1 chết ngày 10 tháng 12 năm 2015.

- Đối với Hoàng Thị R là người có hành vi đồng phạm cùng Hoàng Thị Y đi bán ma túy. Hành vi này của R đã bị xử lý.

- Đối với Cao Thị M là người để cho Hoàng Thị Y, Hoàng Thị R đến bán H1 tại nhà. Tài liệu điều tra thể hiện M là em dâu của Y, Y mang ma túy vào nhà M thì M không biết, không được hứa hẹn trả công, M không canh coi cho Y, không liên quan đến số ma túy của Y.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị can Hoàng Thị Y không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị can Hoàng Thị Y thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ khi giải quyết vụ án Hoàng Thị R gồm:

- Số ma túy được niêm phong trong phong bì số 550/GĐKTHS;
- 01 điện thoại di động N1, vỏ màu đen trắng thu của Hoàng Thị R;
- 01 cân tiểu ly cán bằng nhựa, đĩa cân bằng kim loại màu vàng, quả cân bằng đồng buộc chỉ màu đỏ;
- 01 con dao màu trắng, cán màu đen;
- 01 vỏ hộp giấy có chữ AFC, bên ngoài bọc nilong màu xanh, nắp hộp mở;
- 01 mảnh nilong màu đen kích thước 40x15 cm, hình túi bị rách
- 01 xe đạp mini màu trắng có chữ Fushi

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ của Hoàng Thị Y: Không

Xử lý vật chứng: Do Hoàng Thị Y bỏ trốn nên toàn bộ số vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định để giải quyết theo quy định.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-P1 ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Hoàng Thị Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sau đây viết tắt là BLHS 1999).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: Bị cáo Hoàng Thị Y đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định trong bản luận tội đã giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng trong cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999: Xử phạt Hoàng Thị Y từ 15 năm đến 16 năm tù về tội “Mua

bán trái phép chất ma túy”; phạt tiền bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư P bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị Y: Nhất trí với quan điểm truy tố của VKSND tỉnh Nam Định; Tại thời điểm phạm tội bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn phải nuôi 04 con nhỏ, bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, nhận thức hạn chế, bị cáo đầu thú, khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất có thể tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về cộng đồng xã hội, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sau đây viết tắt là BLTTHS). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập, có trong hồ sơ của vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) nhận thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 30 tháng 5 năm 2012 Hoàng Thị Y đã mang 35,474 gam Hêrôin đến nhà chị Cao Thị M ở xóm I, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 BLHS năm 1999. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bị cáo là có căn cứ. Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo Y là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích thu lợi bất chính nên bị cáo vẫn bất chấp cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hoàng Thị Y thành khẩn khai báo; vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Bị cáo đầu thú, do vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS qui định tại khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Thị Y không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194 BLHS năm 1999 để xử phạt đối với bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Y thực hiện hành vi mua bán chất ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính nên HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với mức phù hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, xét thấy cần:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ phương tiện mà bị cáo Y dùng vào việc phạm tội gồm:

- Sổ ma túy được niêm phong trong phong bì số 550/GĐKTHS;
- 01 con dao màu trắng, cán màu đen;
- 01 vỏ hộp giấy có chữ AFC, bên ngoài bọc nilong màu xanh, nắp hộp mở;
- 01 mảnh nilong màu đen kích thước 40 x15 cm, hình túi bị rách

- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước những công cụ phương tiện mà bị cáo Hoàng Thị Y dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (Một) xe đạp mini màu trắng có chữ Fushi của bị cáo Y; 01 (Một) điện thoại di động N1, vỏ màu đen trắng thu của Hoàng Thị R; 01 cân tiểu ly cán bằng nhựa, đĩa cân bằng kim loại màu vàng, quả cân bằng đồng buộc chỉ màu đỏ;

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị Y phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Y 15 (Mười lăm) năm tù giam; thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2024.

1.3 Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hoàng Thị Y 05 triệu đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS 1999; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ phương tiện mà bị cáo Y dùng vào việc phạm tội gồm:

- Sổ ma túy được niêm phong trong phong bì số 550/GĐKTHS;
- 01 con dao màu trắng, cán màu đen;
- 01 vỏ hộp giấy có chữ AFC, bên ngoài bọc nilong màu xanh, nắp hộp mở;
- 01 mảnh nilong màu đen kích thước 40 x15 cm, hình túi bị rách
- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe đạp mini màu trắng có chữ Fushi của bị cáo Y; 01 (Một) điện thoại di động N1, vỏ màu đen trắng thu của Hoàng Thị R; 01 cân tiểu ly cán bằng nhựa, đĩa cân bằng kim loại màu vàng, quả cân bằng đồng buộc chỉ màu đỏ.

(Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 02 ngày 04/10/2012 giữa phòng PC47 Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS, Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Thị Y phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cơ quan điều tra - CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Vũ Hà Nam
(Đã ký)